

Phẩm 5: TUỆ MẠNG TU-BỒ-ĐỀ THỪA HỎI

Khi ấy, Đức Thế Tôn nương vào Nhất thiết xứ, nhất vị, đẳng vị, Đệ nhất nghĩa đế, bảo Tuệ mạng Tu-bồ-đề:

–Này Tu-bồ-đề! Ông có biết! Trong tất cả cõi chúng sinh có bao nhiêu chúng sinh, nương ngã, nương mạn, nói ngã sở đắc?

Này Tu-bồ-đề! Ông có biết! Trong tất cả cõi chúng sinh có bao nhiêu chúng sinh lia ngã, lia mạn, nói ngã sở đắc?

Tu-bồ-đề bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đối với cõi chúng sinh, con thật ít thấy chúng sinh lia ngã, lia mạn, nói ngã sở đắc. Bạch Thế Tôn! Nhưng con thật thấy vô lượng a-tăng-kỳ bất khả thuyết chúng sinh, ở trong cõi chúng sinh lại nương ngã, nương mạn, nói ngã sở đắc.

Bạch Thế Tôn! Con nhớ đời quá khứ, ở một nơi trong vườn A-lan-nhã, lúc đó có rất nhiều Tỳ-kheo đang ở xung quanh con. Bạch Thế Tôn! Lúc mặt trời lặn dần về Tây, con thấy các Tỳ-kheo ấy, tụ tập lại một chỗ đem các pháp tướng ra nói và cho là đã chứng đế pháp. Bạch Thế Tôn! Có các Tỳ-kheo bám lấy tướng của ấm nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo thấy ấm sinh tướng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo thấy ấm diệt tướng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo nói ấm diệt pháp.

Có các Tỳ-kheo nói ấm diệt hiện chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo thấy nhập tướng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ tướng mười hai nhân duyên nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ tướng khởi hành nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo nắm lấy đế tướng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ nhân tướng của đế nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ tướng biết đế nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo quăng bỏ đế tướng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo thủ chứng đế tướng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ sự tu hành đế tướng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ giới pháp tướng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ nơi giới tướng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ tướng đủ các loại giới tướng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ tướng của vô lượng giới nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ tướng diệt giới nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ tướng diệt giới chứng nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo như vậy ôm giữ tướng bốn Niệm xứ nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ tướng của bốn Niệm xứ nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ tướng bốn Niệm xứ đối trị nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ tướng tu hành bốn Niệm xứ nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ bốn Niệm xứ chưa sinh làm tướng tu hành sinh khởi bốn Niệm xứ nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ bốn Niệm xứ đã sinh làm tướng tu hành không mất nói là chứng pháp.

Có các Tỳ-kheo ôm giữ bốn Niệm xứ tướng đã sinh làm tướng tu hành tăng trưởng

rộng nói là chứng pháp.

Các Tỳ-kheo này ôm giữ bốn Chánh cần, Như ý, Căn, Lực, Giác đạo, chưa sinh, là sinh, là trụ, là không quên mất, là tăng trưởng, ôm giữ tướng đó nói là chứng pháp.

Bạch Thế Tôn! Con thấy các Tỳ-kheo ấy sinh ý niệm như thế. Các Tỳ-kheo này do dính mắc vào ngã tướng, ôm giữ tướng ngã mạn nên nói chứng như vậy. Vì sao? Vì không có khả năng biết tướng Đệ nhất nghĩa đế nhất vị đẳng vị. Bạch Thế Tôn! Do vậy con nghĩ: “Đức Thế Tôn ra đời thật là hiếm có! Thật hiếm có! Khéo nói pháp thù thắng Nhất thiết xứ, Đệ nhất nghĩa, Nhất vị đẳng vị rất hay, rất sâu xa, khó hiểu, khó biết. Như thế, hàng ngoại đạo làm sao có thể hiểu được!”

Đức Phật khen Tu-bồ-đề:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Pháp mà ta đã chứng là vi diệu và thật hết sức vi diệu; là sâu dày và cực kỳ sâu dày, khó giác ngộ và thật khó giác ngộ là tướng Nhất thiết xứ, nhất vị đẳng vị. Đệ nhất nghĩa đế là sở chứng của ta. Chứng rồi, ta vì mọi người mà mở bày, giảng nói rộng rãi, cho thật sáng tỏ, rõ ràng, cụ thể. Vì sao? Nay Tu-bồ-đề! Vì đó là những gì được gọi là ấm, giới, nhập, nhân duyên, khởi hành, cảnh giới thật đế, Niệm xứ, Chánh cần, Như ý, Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo...

Này Tu-bồ-đề! Ta nói trong năm ấm quán thanh tịnh, ba mươi bảy phẩm là tướng Đệ nhất nghĩa. Tất cả ấm, giới, nhập, Niệm xứ, Chánh cần, Như ý, Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo là tướng nhất vị, đẳng vị.

Này Tu-bồ-đề! Nương vào nghĩa này nay ông nên biết, Nhất thiết xứ, Nhất vị đẳng vị là tướng của nghĩa thứ nhất.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Tỳ-kheo tu hành như thật, biết đúng như thật, một ấm như là pháp Đệ nhất nghĩa đế vô ngã; ngoài ra giới, nhập, nhân duyên, khởi hành giới, Niệm xứ, Chánh cần, Như ý, Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo... thì không quán riêng pháp chân như Đệ nhất nghĩa vô ngã, chỉ nên nương và tùy thuận chân như, nương vào pháp không hai mà chứng Nhất thiết xứ, Nhất vị đẳng vị, tướng Đệ nhất nghĩa.

Này Tu-bồ-đề! Ông nương vào nghĩa này, nên biết như vậy: Cái được gọi là nhất vị đẳng vị là tướng Đệ nhất nghĩa.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Như ấm, giới, nhập, nhân duyên, khởi hành giới, Niệm xứ, Chánh cần, Như ý, Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo... ấy, có sai khác. Nếu pháp chân như Đệ nhất nghĩa đế vô ngã mà có tướng sai khác, thì việc chứng đắc pháp chân như Đệ nhất nghĩa đế, cũng ứng có nhân. Nếu có nhân, thì ứng với nhân mà sinh. Nếu từ nhân sinh ra thì ứng với hữu vi. Nếu là hữu vi, thì không được gọi là Đệ nhất nghĩa đế. Nếu chẳng phải Đệ nhất nghĩa đế, thì nên tìm cầu Đệ nhất nghĩa đế.

Này Tu-bồ-đề! Thế nên, pháp chân như Đệ nhất nghĩa đế vô ngã, chẳng phải từ nhân sinh, cũng không phải là pháp hữu vi, cũng chẳng phải là không Đệ nhất nghĩa đế, cũng chẳng phải đó là Đệ nhất nghĩa đế, phải liên cầu Đệ nhất nghĩa đế. Đó là phải làm thường xuyên, luôn luôn làm. Như Lai ra đời, hoặc không ra đời, pháp tánh vẫn thường trụ, pháp giới vẫn thường trụ, pháp thể vẫn thường trụ.

Này Tu-bồ-đề! Ông nương vào nghĩa này, mà biết tất cả các pháp tướng ấy là Nhất vị đẳng vị, Đệ nhất nghĩa đế.

Này Tu-bồ-đề! Ví như vô lượng sự sai biệt các thứ sắc tướng, không tướng, không có phân biệt, không có sai khác, tất cả nơi chốn, hư không, vị bình đẳng, một thể, một tướng.

Này Tu-bồ-đề! Tự tướng của tất cả các pháp là sai biệt. Nhất thiết xứ, nhất vị

đăng vị là tướng của Đệ nhất nghĩa.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Như Lai ứng nói pháp  
Tất cả tướng một vị  
Không lìa nghĩa thứ nhất  
Thấy khác là kiêu ngạo.*

M

## Phẩm 6: THÁNH GIẢ BỒ-TÁT QUẢNG TUỆ THƯA HỎI

Khi ấy, Thánh giả Đại Bồ-tát Quảng Tuệ nương vào tướng của tâm, bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như Lai nói, các Bồ-tát khéo biết tâm ý, ý thức, pháp bí mật sâu xa.

Bạch Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát khéo biết tâm ý, ý thức, pháp bí mật sâu xa?

Bạch Thế Tôn! Vì nghĩa gì mà Thế Tôn nói, các Bồ-tát khéo biết tâm ý, ý thức, pháp bí mật sâu xa?

Đức Phật khen Bồ-tát Quảng Tuệ:

–Hay thay! Hay thay! Này Quảng Tuệ! Chỉ có ông, mới có khả năng, hỏi Như Lai về nghĩa sâu xa như thế.

Này Quảng Tuệ! Ông nay đã có khả năng làm an ổn cho tất cả chúng sinh và cũng khiến cho họ được đầy đủ.

Này Quảng Tuệ! Ông vì thương xót các hàng trời, người, đã làm nhiều an lạc và nhiều lợi ích cho phần đông, cho nên mới hỏi ta nghĩa như vậy.

Hay thay, này Quảng Tuệ! Hãy lắng nghe! Lắng nghe! Ta sẽ vì ông, nói về tâm ý, ý thức, nghĩa bí mật sâu xa.

Này Quảng Tuệ! Đối với việc sinh tử trong sáu đường; các loài chúng sinh nào là sinh từ trứng, sinh từ bào thai, sinh do ẩm thấp, sinh do biến hóa; thọ thân, rồi sinh thân và thân được nuôi lớn. Ban đầu, tất cả chúng tử tâm tánh đó hòa hợp, không đồng, tăng trưởng, sai biệt; mọi sự thành tựu đều nương vào hai thứ chấp giữ:

1. Nương vào sắc, tâm căn mà chấp giữ.
2. Nương vào tướng không phân biệt, huân tập ngôn ngữ hý luận mà chấp giữ.

Này Quảng Tuệ! Trong cõi Sắc nương vào hai thứ chấp giữ mà sinh, trong cõi Vô sắc chẳng phải hai thứ chấp giữ mà sinh.

Này Quảng Tuệ! Thức ấy được gọi là A-đà-na thức (tâm thức). Vì sao? Vì A-đà-na thức đó bám lấy thân tướng ứng thân này. Này Quảng Tuệ! Thức đó cũng gọi là A-lê-da thức (Thánh giả thức). Vì sao? Vì trụ dính vào thân ấy, cho nên tương ứng nhất thể.

Này Quảng Tuệ! Thức đó cũng gọi là tâm. Vì sao? Vì tâm ấy là sự tăng trưởng của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Này Quảng Tuệ! Nương vào A-đà-na thức có thể sinh ra sáu thức. Đó là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, thức.

Này Quảng Tuệ! Nếu một cảnh giới hiện tiền, một thức thân được phát khởi, thì không thể phân biệt ý thức liền với nhãn thức cùng lúc đều sinh ra.

Này Quảng Tuệ! Nếu hai, ba, bốn, năm cảnh giới hiện tiền, năm thức thân được

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phát khởi, thì không thể phân biệt ý thức liền với năm thức cùng một lúc đều sinh.

Này Quảng Tuệ! Ví như dòng nước chảy, nếu có một duyên khởi lên thì một gợn sóng sẽ nổi lên. Nếu hai, ba cho đến rất nhiều nhân duyên đồng khởi lên, thì nhiều đợt sóng lại nổi lên. Này Quảng Tuệ! Nhưng dòng nước ấy, vẫn không bị ngắt quãng.

Lại nữa, này Quảng Tuệ! Ví như mặt gương sạch không nhơ. Nếu có một hình đối diện thì liền thấy một bóng. Nếu có hai, ba hoặc nhiều hình tượng thì liền thấy rất nhiều hình tượng sai khác. Này Quảng Tuệ! Nhưng mặt gương sáng đó vẫn chiếu rõ các hình tượng, không có gì khác.

Này Quảng Tuệ! Như vậy dòng nước chảy, gương sáng, hình bóng đều nương vào A-đà-na thức, nắm giữ A-đà-na thức; nếu một nhãn thức nhân duyên hiện ra trước, thì một ý thức cùng với nhãn thức đồng thời ôm giữ lấy cảnh.

Này Quảng Tuệ! Nếu năm thức thân, năm loại nhân duyên mà nhất thời hiện ra, thì ý thức không phân biệt liền cùng với năm thức, nhất thời giữ lấy cảnh.

Này Quảng Tuệ! Như vậy, Đại Bồ-tát nương vào pháp trí trụ, sẽ khéo biết như thật tâm ý, ý thức, pháp bí mật sâu xa.

Này Quảng Tuệ! Nhưng Phật không nói các Bồ-tát... là phải khéo hiểu biết tâm ý, ý thức, pháp bí mật sâu xa.

Này Quảng Tuệ! Nếu Bồ-tát không thấy trong ngoài A-đà-na, không thấy A-đà-na thức, có khả năng biết như thật, không thấy A-lê-da, không thấy A-lê-da thức, không có tâm hý luận, không thấy mắt, không thấy sắc, không thấy thức của mắt; không thấy tai, không thấy tiếng, không thấy thức của tai; không thấy mũi, không thấy hương, không thấy thức của mũi; không thấy lưỡi, không thấy mùi vị, không thấy thức của lưỡi; không thấy thân, không thấy tiếp xúc, không thấy thức của thân.

Này Quảng Tuệ! Bồ-tát không thấy ý trong ngoài, không thấy pháp trong ngoài, không thấy ý thức trong ngoài có khả năng biết như thật.

Này Quảng Tuệ! Ta nói, các Bồ-tát như vậy, khéo biết nghĩa thứ nhất.

Này Quảng Tuệ! Thế nên, ta nói Bồ-tát nên biết tâm ý, ý thức, pháp bí mật sâu xa.

Này Quảng Tuệ! Bồ-tát hiểu biết tâm ý, ý thức, pháp bí mật sâu xa như vậy rồi, ta cho rằng, người này là Bồ-tát chân chánh.

Đức Thế Tôn liền nói kệ:

*Các thứ A-đà-na  
Hay sinh ra các pháp  
Ta dụ như nước, gương  
Không vì người ngu nói.*

